

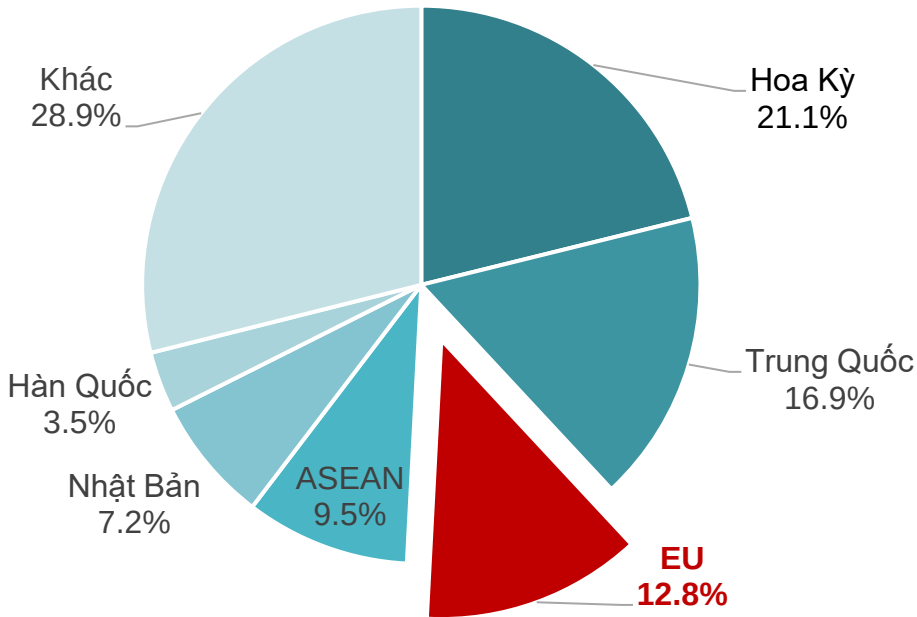


BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

THỊ TRƯỜNG EU

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG EU THÁNG 3/2025

Tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường EU, T3/2025

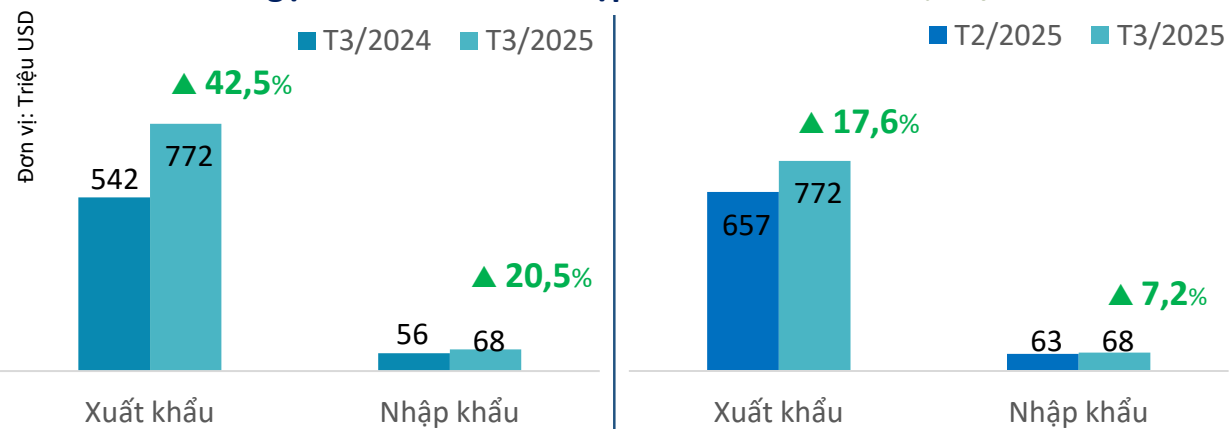


Biến động tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường EU T3/2025 so với T2/2025 và T3/2024

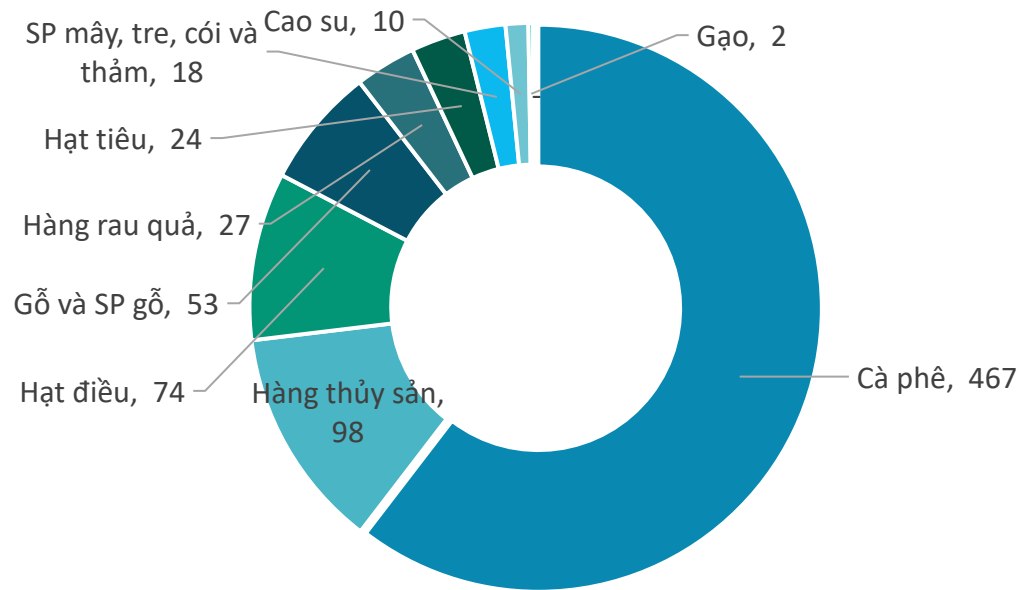
	Kim ngạch XK (triệu USD)	So với T2/2025	So với T3/2024
Hoa Kỳ	1.281	▲ 2,8%	▲ 0,9%
Trung Quốc	1.025	▲ 0,1%	▲ 0,3%
EU	772	▼ 1,6%	▲ 2,2%
ASEAN	577	▼ 0,5%	▼ 5,6%
Nhật Bản	438	▼ 0,6%	▲ 0,4%
Hàn Quốc	211	▼ 0,1%	▼ 0,3%
Tổng XK	6.056		

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG EU THÁNG 3/2025

Kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu NLTS VN - EU, T3/2025

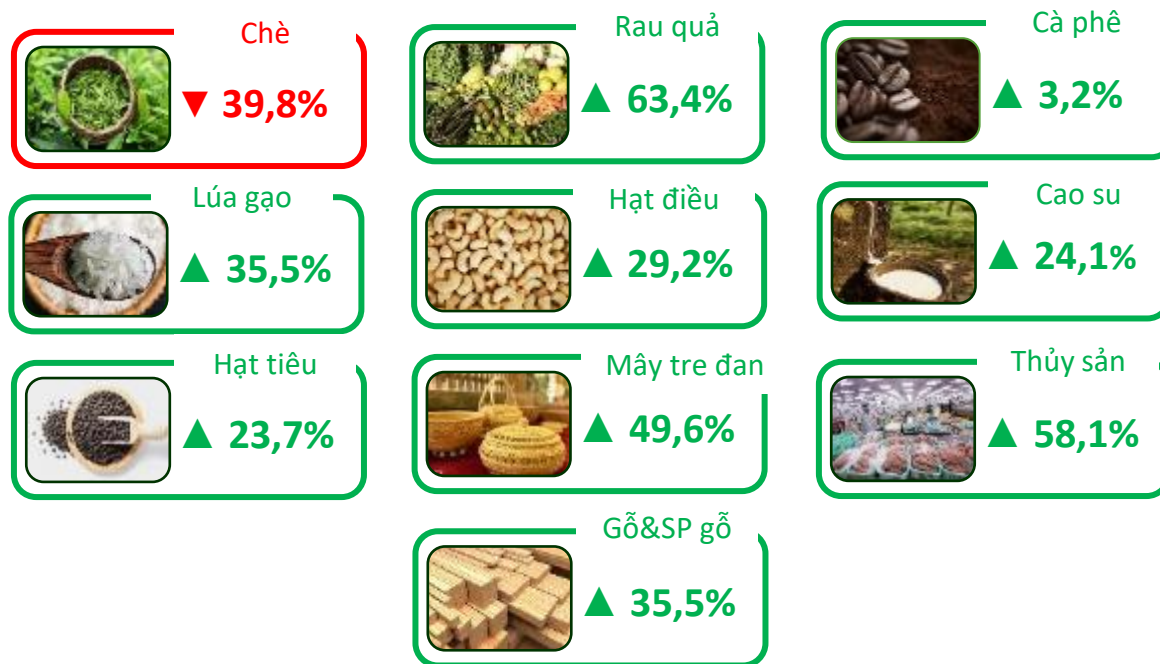


Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính VN sang thị trường EU, T3/2025

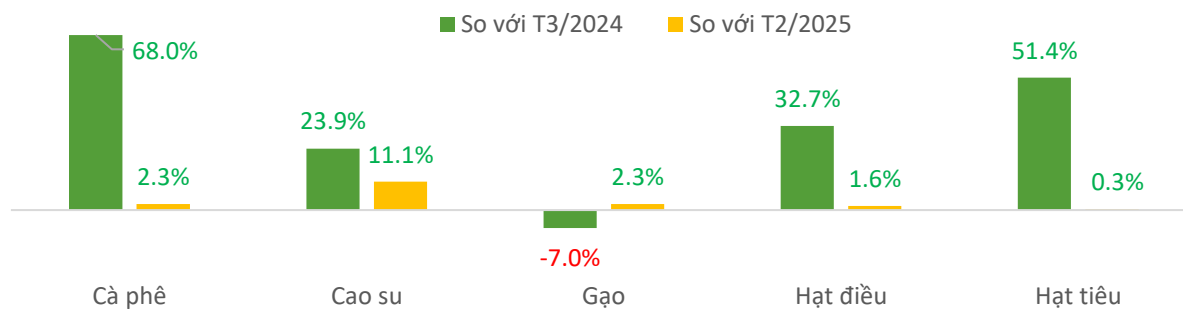


Đơn vị: Triệu USD

Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính VN sang thị trường EU T3/2025 so với T2/2025



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính VN sang thị trường EU T3/2025 so với T3/2024 và T2/2025



EU ban hành quy định mới về điều kiện nhập khẩu cá ngừ

Văn phòng SPS Việt Nam vừa có thông tin liên quan đến điều kiện xuất khẩu cá ngừ sang thị trường Liên minh châu Âu (EU). Cụ thể, đối với cá ngừ cấp đông, phương tiện vận chuyển phải đáp ứng yêu cầu thiết kế, trang bị hệ thống giám sát

liên tục theo thời gian thực và ghi lại nhiệt độ của nước muối trên tàu bằng các thiết bị đo nhiệt độ điện tử, đảm bảo nhiệt độ cấp đông đối với lõi sản phẩm đạt -18 độ C.

Các nhà kinh doanh thực phẩm phải cung cấp quyền truy cập dữ liệu nhiệt độ của nước muối khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; đồng thời, phải xây dựng kế hoạch năng lực cấp đông của

phương tiện vận chuyển.

Cá ngừ nguyên con (thuộc giống Thunnus và Katsuwonus) có thể cấp đông liên tục trong nước muối ở nhiệt độ lõi -18 độ C và tuân thủ một số điều kiện như: thời gian cấp đông, làm sạch bằng nước biển, nồng độ muối trong nước, nhiệt độ ở vị trí đông lạnh sau cùng nhằm giữ được hương vị của cá.

Nguồn: KINHTEODO THI.VN



Báo động đỏ với nền kinh tế châu Âu

Việc Tổng thống Donald Trump áp thuế 20% đối với hàng xuất khẩu từ châu Âu khiến các chuyên gia kinh tế đồng loạt hạ dự báo tăng trưởng của khu vực đồng Euro trong năm 2025. Cú sốc thuế quan này sẽ làm suy yếu tiêu dùng và đầu tư, gia tăng nguy cơ suy thoái, và thúc đẩy khả năng Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) sớm cắt giảm lãi suất.

Theo ngân hàng ABN Amro, tăng trưởng kinh tế châu Âu có thể tiệm cận mức 0 trong ngắn hạn và chạm đáy vào quý III/2025, sau đó phục hồi vào cuối năm và tăng tốc trở lại trong năm 2026. Tuy nhiên, sự phục hồi này phụ thuộc vào nhiều yếu tố như khả năng Hoa Kỳ giảm thuế, EU chuyển hướng thương mại, và các chính sách hỗ trợ từ chính phủ.

ABN Amro dự báo thuế quan và nhu cầu toàn cầu suy yếu sẽ khiến lạm phát thực tế ở châu Âu thấp hơn mức mục tiêu 2% của ECB, đặc biệt là do giá năng lượng giảm. Điều này càng củng cố khả năng ECB đẩy nhanh việc hạ lãi suất ngay từ tháng 4/2025.

Ngân hàng America ước tính rằng các biện pháp thuế của Hoa Kỳ có thể khiến GDP toàn cầu giảm 0,5 điểm phần trăm. Riêng khu vực đồng Euro có thể mất 0,4–0,6 điểm phần trăm tăng trưởng nếu không có biện pháp đối phó phù hợp. Ngược lại, tác động đến lạm phát được đánh giá là hạn chế.

Ngân hàng America dự báo ECB sẽ cắt giảm lãi suất nhiều lần trong năm 2025, đưa lãi suất tiền gửi xuống mức 1,5% vào tháng 9. Việc cắt giảm có thể bắt đầu ngay trong tháng 4 nếu các điều kiện kinh tế tiếp tục xấu đi.

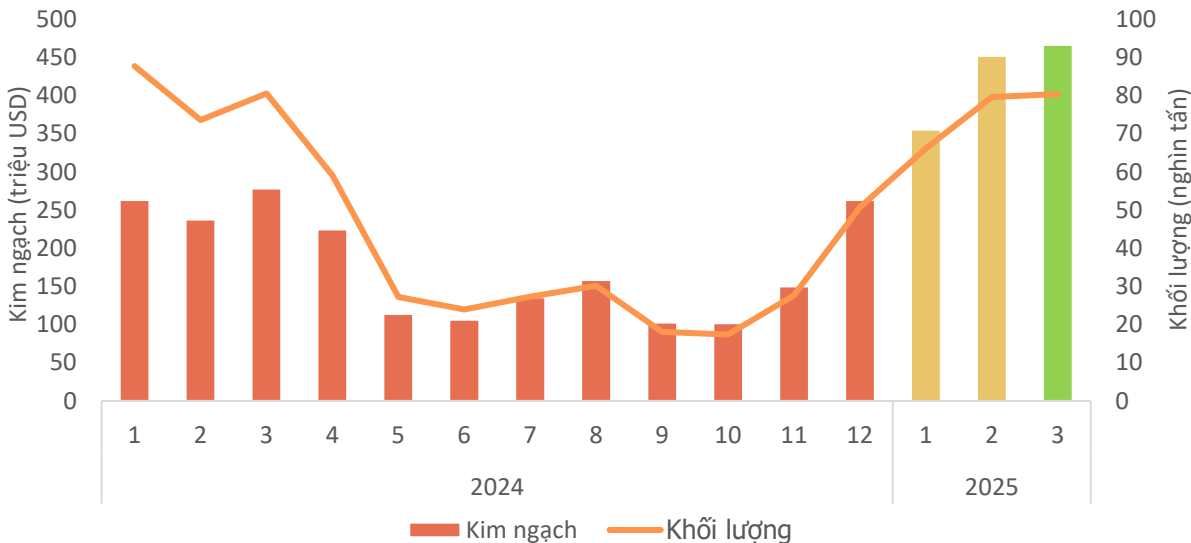
Nguồn: VINANET.VN





CÀ PHÊ

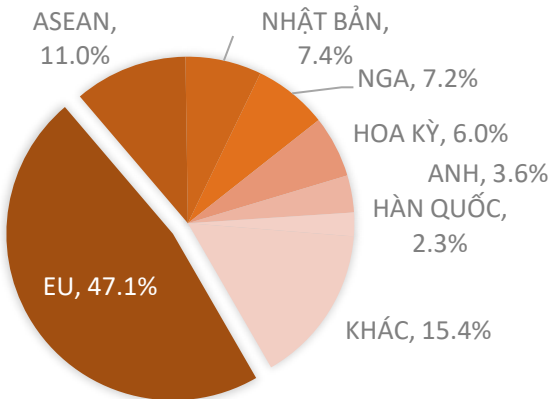
Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



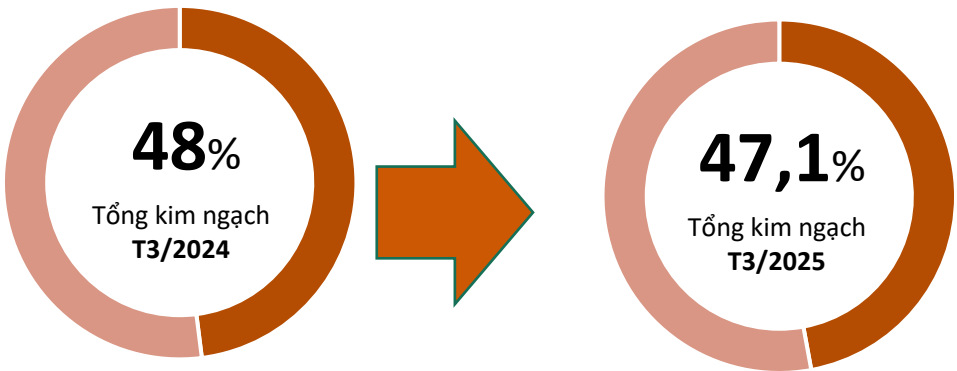
Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường EU, T3/2025



Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường EU, T3/2025



Biến động tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường EU, T3/2025

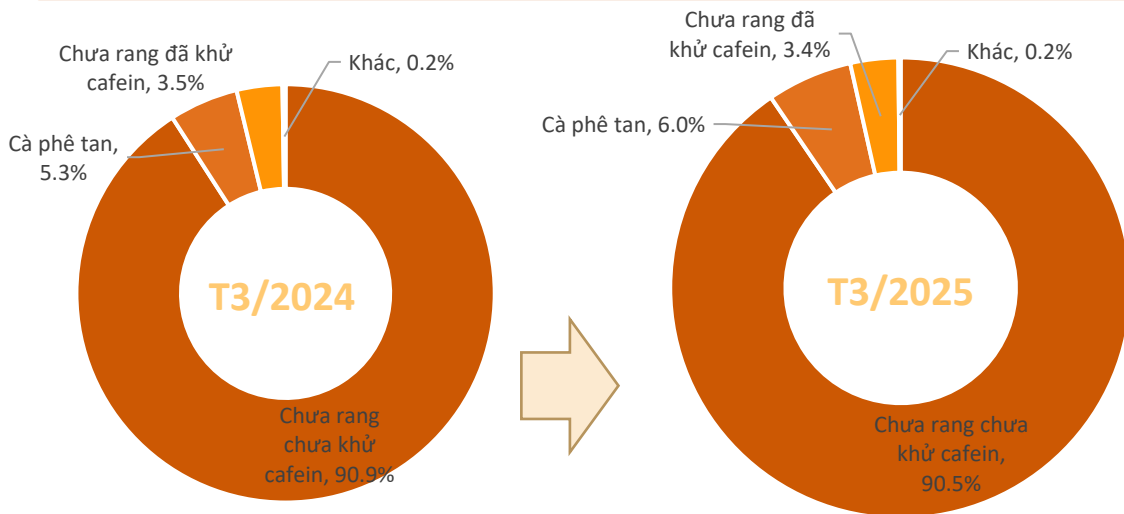


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

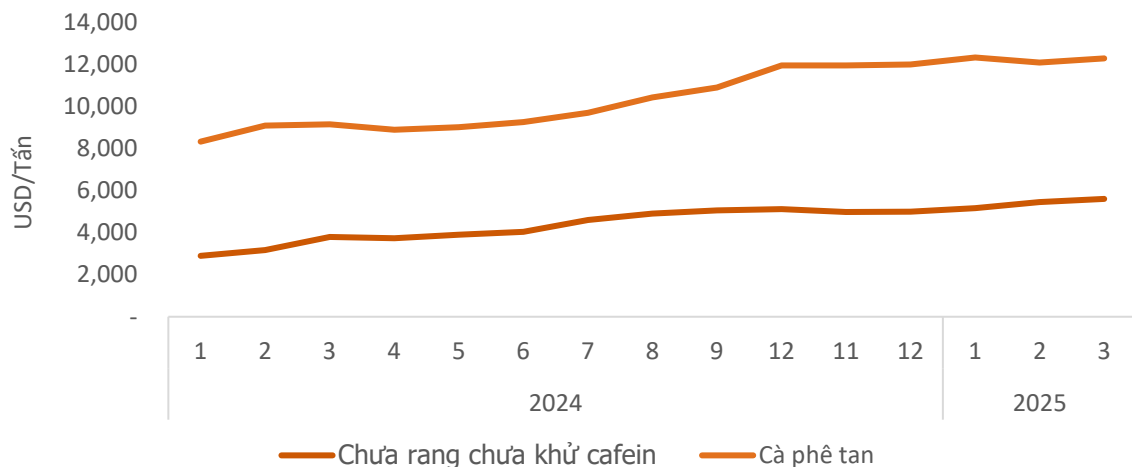


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường EU, T3/2025



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường EU, T3/2025



Chưa rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **432,1** Triệu USD

Tăng **2,5%** so với T2/2025

Tăng **72,2%** so với T3/2024



Cà phê tan

Kim ngạch: **28,6** Triệu USD

Tăng **20,9%** so với T2/2025

Tăng **94,3%** so với T3/2024



Chưa rang đã khử caffein

Kim ngạch: **16,1** Triệu USD

Tăng **28,8%** so với T2/2025

Tăng **64,8%** so với T3/2024

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **12.279** USD/tấn; tăng **1,7%** so với tháng trước, và tăng **34,2%** so với cùng kỳ năm 2024.

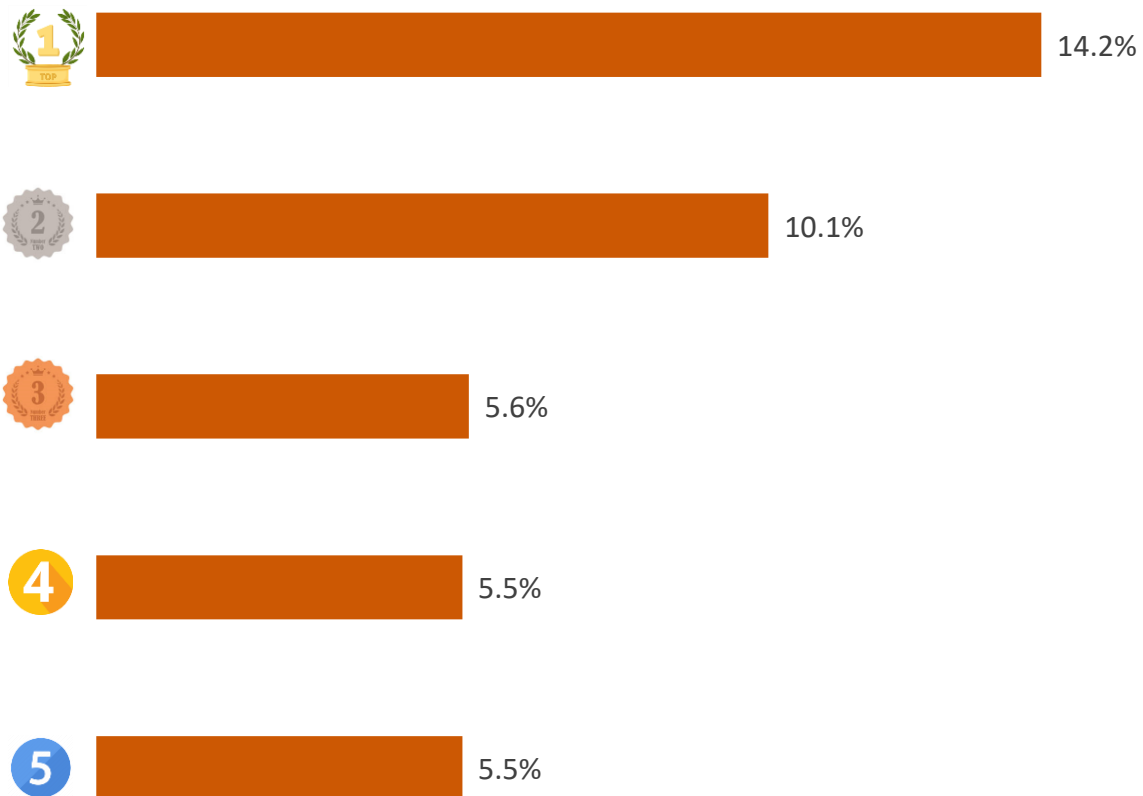
Cà phê chưa rang chưa khử caffein

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **5.599** USD/tấn; tăng **2,6%** so với tháng trước, và tăng **47,6%** so với cùng kỳ năm 2024.

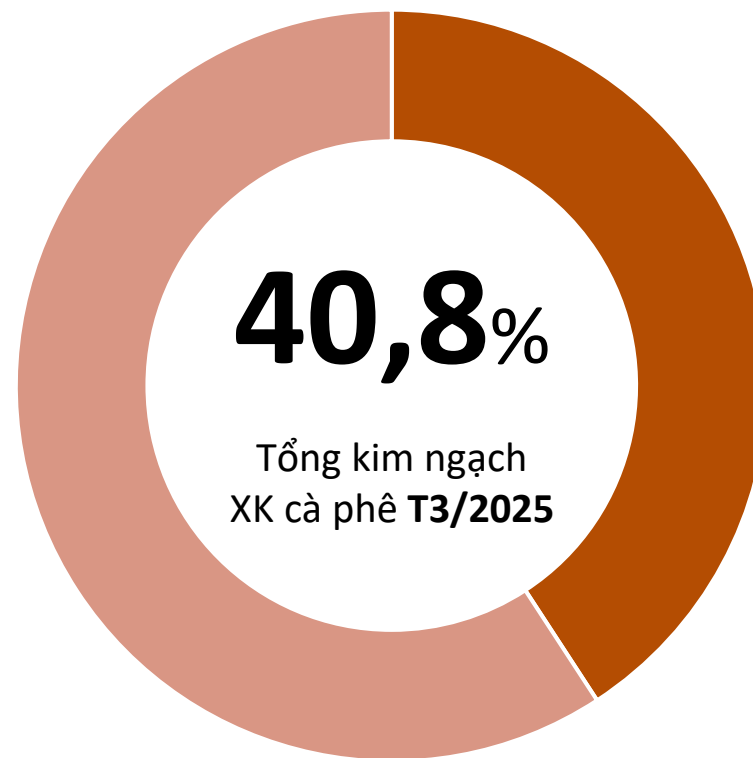


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường EU, T3/2025



THỊ TRƯỜNG CHUỖI CÀ PHÊ CHÂU ÂU

Theo báo cáo Project Café Europe 2025 của World Coffee Portal, thị trường chuỗi cà phê có thương hiệu tại châu Âu đã đạt mức tăng trưởng nhanh nhất trong vòng 5 năm qua. Cụ thể, số lượng điểm bán tăng 4,7% trong vòng 12 tháng, nâng tổng số lên 51.042 cửa hàng – bất chấp áp lực từ giá cà phê nhân xanh cao kỷ lục và chi phí vận hành leo thang trên toàn khu vực.

Trong số 50 thị trường được khảo sát, có 33 nước ghi nhận tăng trưởng về số lượng cửa hàng, bao gồm 15 trong số 20 thị trường lớn nhất khu vực. Anh tiếp tục dẫn đầu với 11.456 cửa hàng, theo sau là Đức (7.428) và Nga (5.157).

McCafé hiện là chuỗi cà phê có quy mô lớn nhất tại châu Âu với 3.983 cửa hàng tại 26 quốc gia. Theo sau là Starbucks (3.534 cửa hàng) và Costa Coffee (3.097 cửa hàng). Giá trung bình một ly cappuccino tiêu chuẩn tại châu Âu đã tăng 7,6%, lên 3,69 Euro.

Nguồn: worldcoffeeportal.com





EU NƠI LỎNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ LUẬT CHỐNG PHÁ RỪNG

Liên minh châu Âu (EU) đang triển khai các điều chỉnh trong quy định chống phá rừng, với mục tiêu giảm thiểu thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp nhập khẩu. Thay vì phải nộp báo cáo thẩm định trách nhiệm cho từng lô hàng, doanh nghiệp sẽ được phép nộp báo cáo theo năm, đồng thời giảm nhẹ nghĩa vụ kiểm tra các đối tác trong chuỗi cung ứng.

Ủy viên môi trường EU, bà Jessica Roswall, khẳng định mục tiêu vẫn là duy trì hiệu quả chính sách chống phá rừng và gây mất rừng, nhưng đồng thời phải đảm bảo giảm bớt gánh nặng cho doanh nghiệp. Theo Ủy ban châu Âu, các biện pháp điều chỉnh mới có thể giúp giảm tới 30% chi phí hành chính.

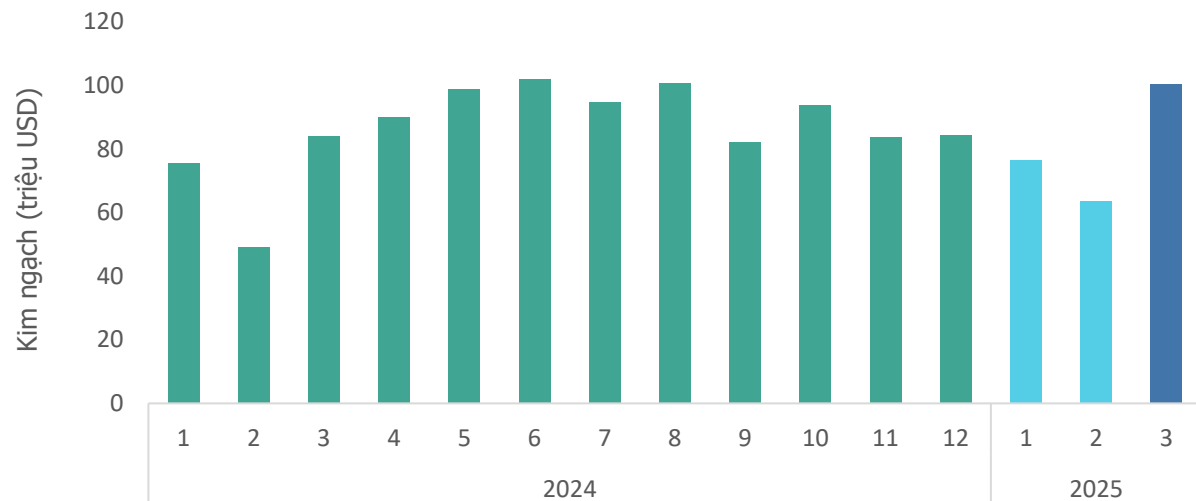
EU đã lùi thời điểm thực thi quy định thêm một năm, với hiệu lực mới bắt đầu vào cuối năm 2025. Bên cạnh đó, EU dự kiến sẽ công bố danh sách các quốc gia theo mức độ rủi ro phá rừng trước cuối tháng 6, giúp định hướng thực hiện chính sách một cách minh bạch và có trọng tâm.





Thủy sản

Giá trị Thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



Kết quả xuất khẩu Thủy sản sang thị trường EU, T3/2025

KIM NGẠCH

100,4 triệu USD



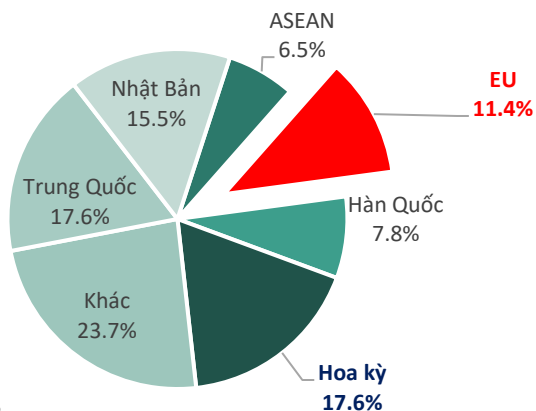
↗ Tăng **58,1%** so với T2/2025

↗ Tăng **19,5%** so với T3/2024

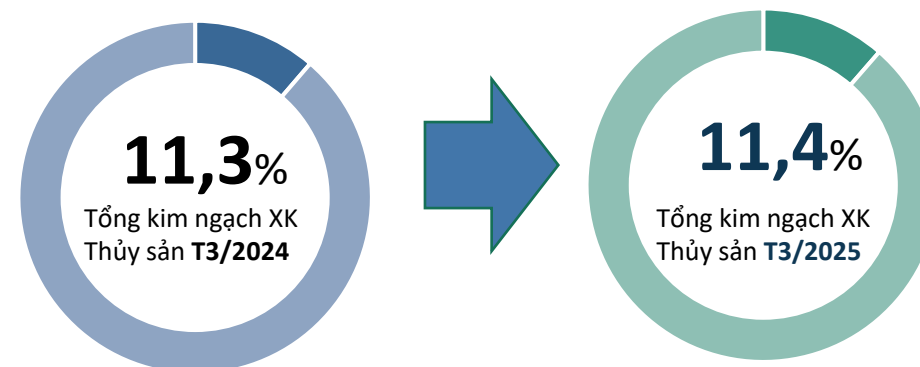
▲ Cao hơn **13,8 triệu USD** so với bình quân năm 2024

❖ Lũy kế 3 tháng 2025 đạt **240,2** triệu USD, đạt **23,1%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường EU, T3/2025



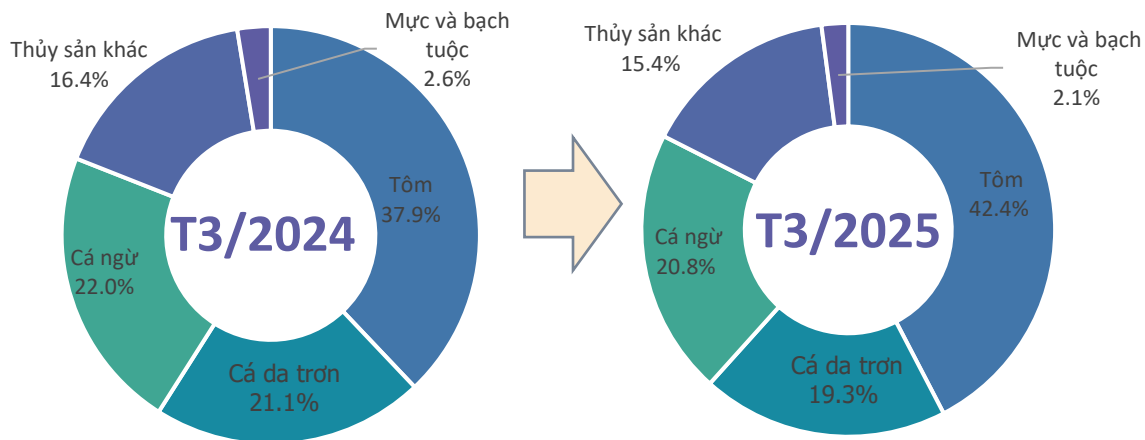
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường EU, T3/2025



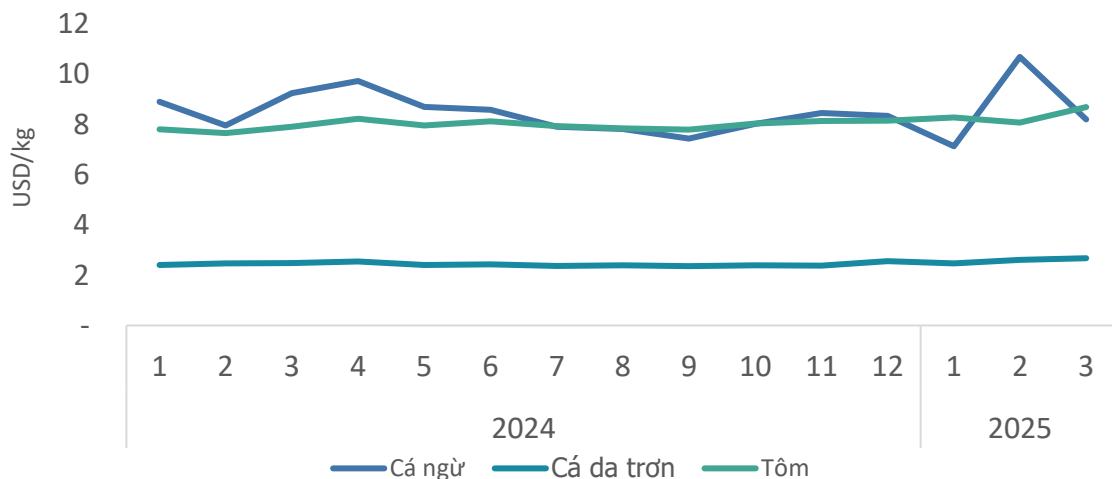


Thủy sản

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường EU, T3/2025



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường EU, T3/2025



Tôm

Kim ngạch: **42,5** Triệu USD
Tăng **58,1%** so với T2/2025
Tăng **19,5%** so với T3/2024



Cá da trơn

Kim ngạch: **19,4** Triệu USD
Tăng **75,9%** so với T2/2025
Tăng **9,4%** so với T3/2024



Cá ngừ

Kim ngạch: **20,9** Triệu USD
Tăng **45,5%** so với T2/2025
Tăng **13,2%** so với T3/2024

Cá ngừ

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **8,2** USD/kg; **giảm 23,3%** so với tháng trước; và **giảm 11,3%** so với cùng kỳ năm 2024.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **2,7** USD/kg; **tăng 2,6%** so với tháng trước; và **tăng 8,0%** so với cùng kỳ năm 2024.

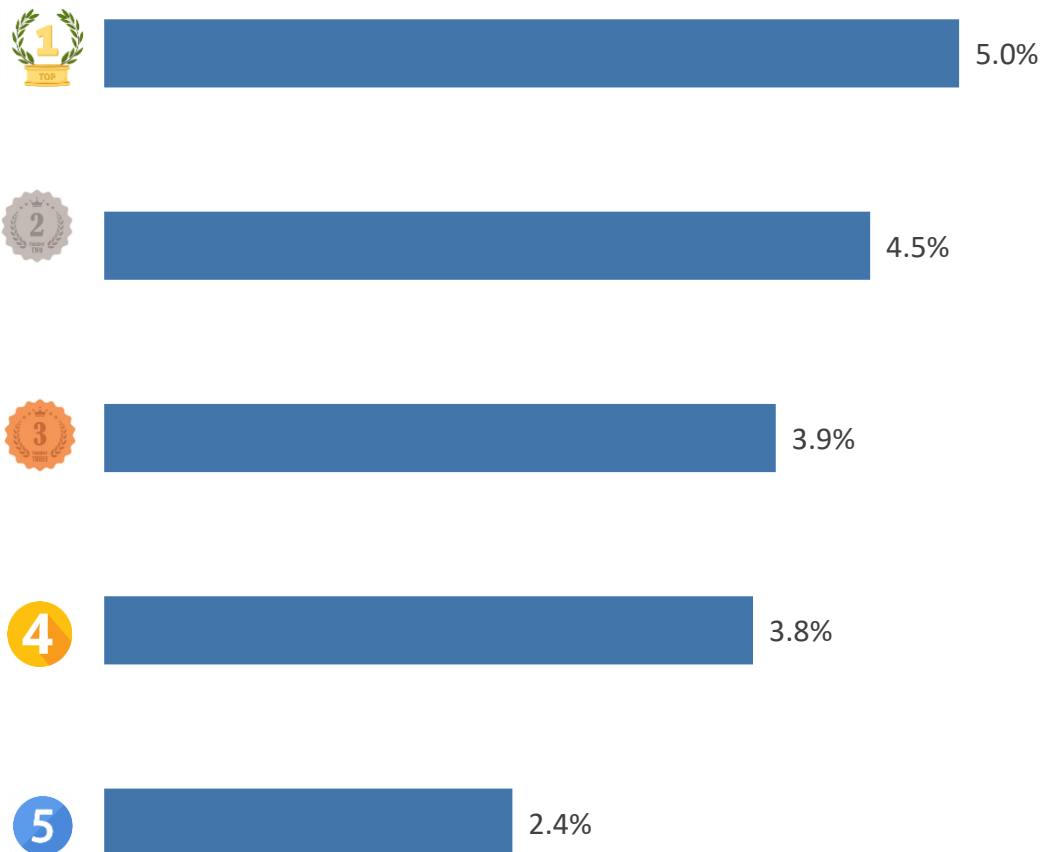
Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **8,7** USD/kg; **tăng 7,6%** so với tháng trước; và **tăng 9,9%** so với cùng kỳ năm 2024.

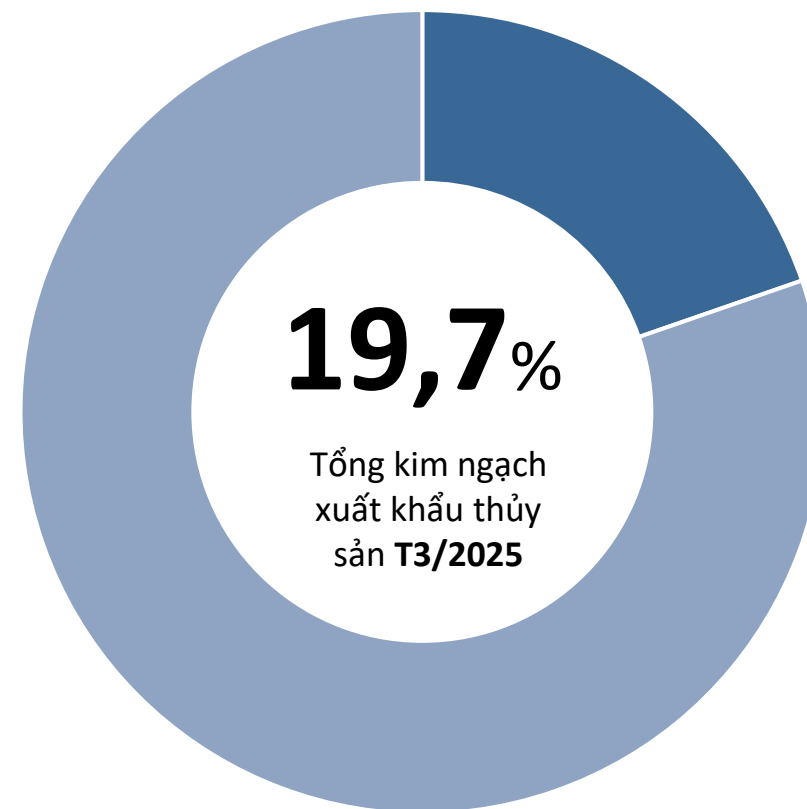


Thủy sản

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang EU, T3/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang EU, T3/2025



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN EU

EC lùi thời gian sang thanh tra IUU đến cuối năm 2025

Ủy ban châu Âu (EC) đã quyết định lùi thời gian sang Việt Nam thực hiện đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) từ tháng 3/2025 sang cuối năm 2025. Quyết định này xuất phát từ việc phía EC đánh giá Việt Nam vẫn chưa đạt được những tiến bộ rõ rệt trong việc triển khai các khuyến nghị trước đó, đặc biệt là trong kiểm soát đội tàu cá, xử lý vi phạm và ngăn chặn tàu khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài.

Trong cuộc làm việc trực tuyến hồi tháng 1/2025 giữa Bộ NN và PTNT Việt Nam với EC, phía EC cho rằng Việt Nam cần tập trung khắc phục các tồn tại như: hoạt động ngắt kết nối thiết bị giám sát hành trình (VMS), tình trạng vượt ranh giới khai thác, và đặc biệt là các vụ vi phạm nghiêm trọng như tàu cá Kiên Giang bị Thái Lan bắt giữ vào tháng 2/2025. Đây là một trong những lý do chính khiến EC quyết định dời lịch thanh tra sang cuối năm.

Ngoài ra, DG-MARE (Tổng vụ các vấn đề hàng hải và thủy sản của EC) đã yêu cầu Việt Nam gửi báo cáo tiến độ thực hiện chống khai thác IUU trước ngày 15/9/2025. Nếu báo cáo thể hiện được sự chuyển biến tích cực trong giải quyết các tồn tại, EC sẽ tiến hành thanh tra lần thứ 5 vào cuối năm, thay vì thời điểm đã định trước đó.

Nguồn: <https://vneconomy.vn>

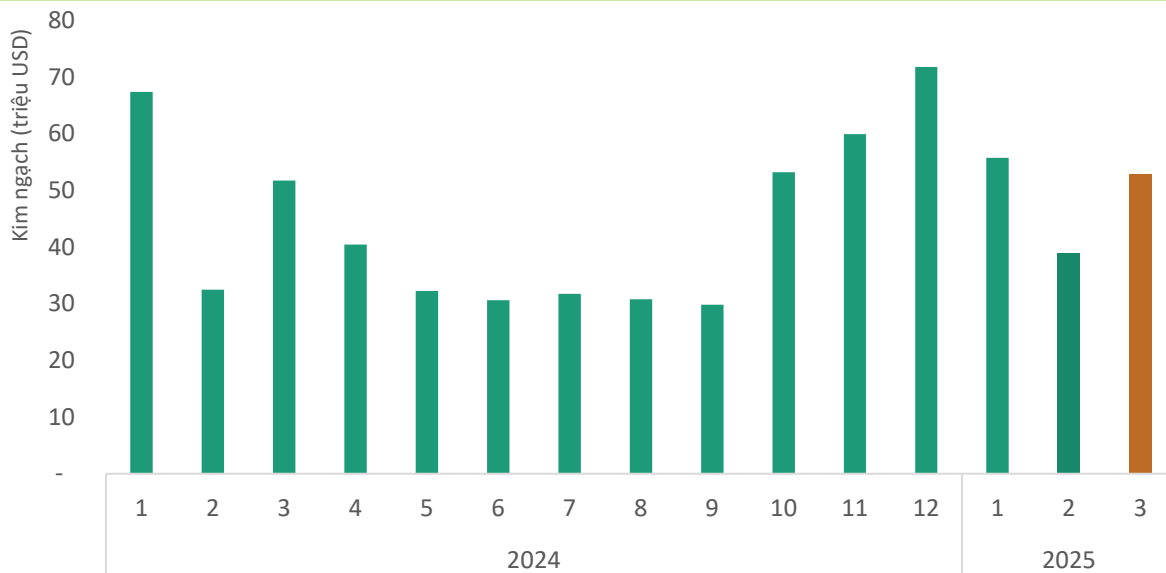


Tin liên quan

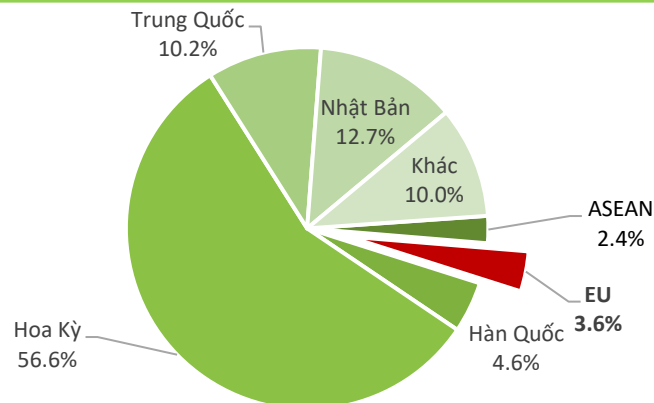


GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường EU, T03/2025



Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường EU, T03/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường EU, T03/2025

KIM NGẠCH



53

triệu USD

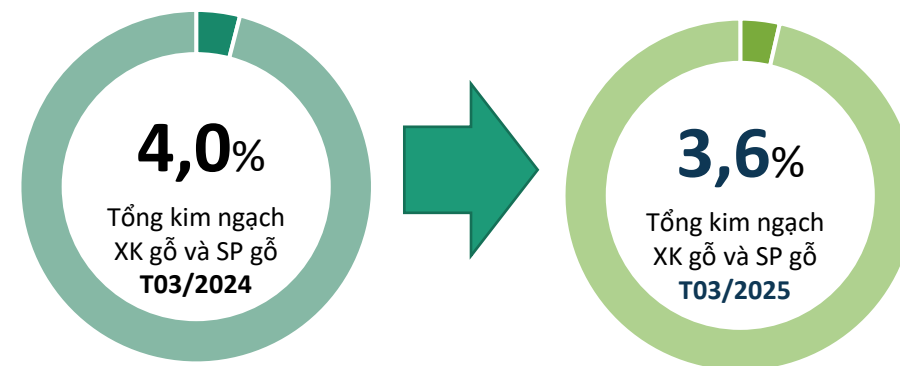
➔ Tăng **35,5%** so với T02/2025

➔ Tăng **2,2%** so với T03/2024

➔ Cao hơn **8,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **147,5** triệu USD, đạt **27,7%** kim ngạch năm 2024

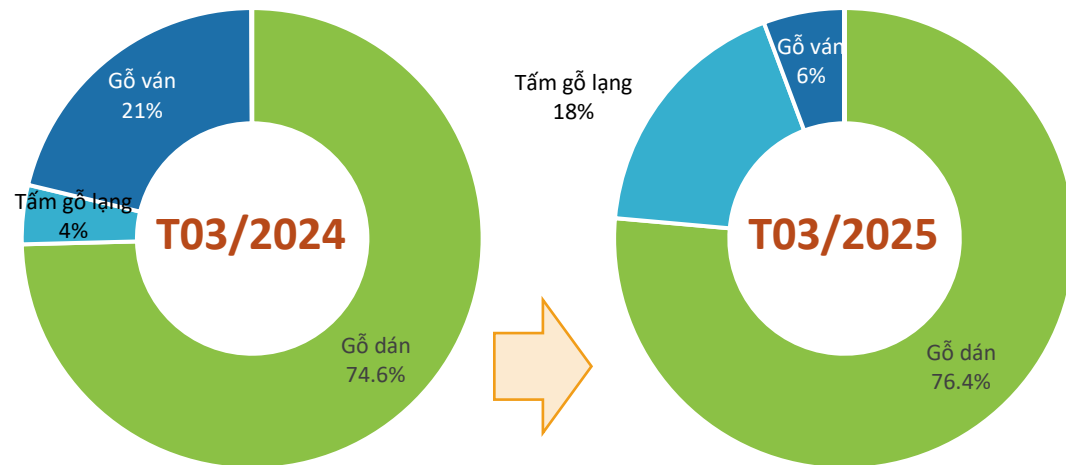
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường EU, T03/2025





GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường EU, T03/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường EU, T03/2025



Gỗ dán

Kim ngạch: **3,2** triệu USD

Tăng **10%** so với T02/2025

Tăng **2,5 lần** so với T03/2024



Gỗ ván

Kim ngạch: **243,9** nghìn USD

Tăng **20%** so với T02/2025

Giảm **35%** so với T03/2024



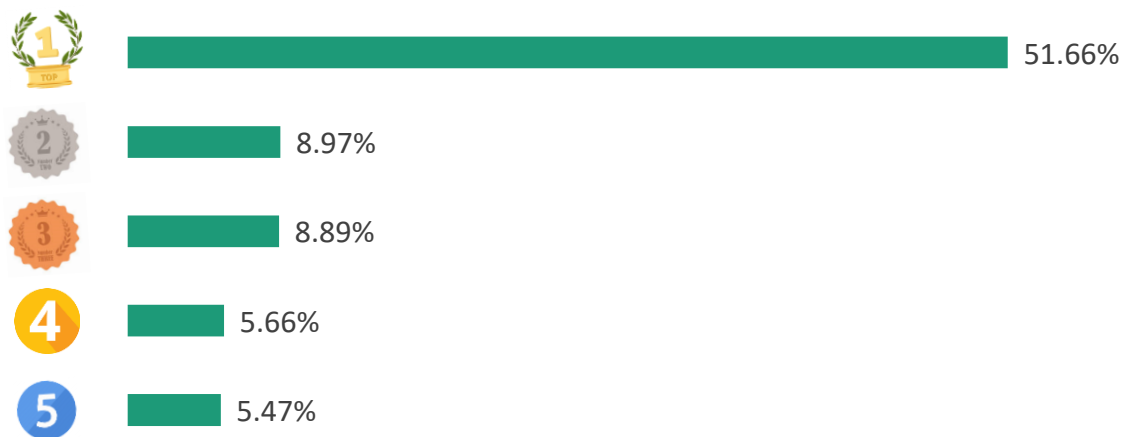
Tấm gỗ lạng

Kim ngạch: **300,4** nghìn USD

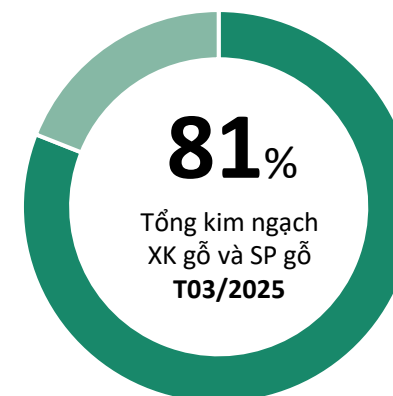
Tăng **2,5 lần** so với T02/2025

Tăng **10,5 lần** so với T03/2024

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường EU, T03/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường EU, T03/2025





GỖ VÀ SP GỖ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ EU

Chính quyền Hoa Kỳ đã áp thuế 25% đối với nhôm và thép nhập khẩu từ EU, khiến EU xem xét áp dụng các biện pháp đáp trả đối với một loạt sản phẩm gỗ từ Hoa Kỳ. Ban đầu, EU đề xuất đánh thuế trên nhiều loại sản phẩm gỗ, nhưng sau quá trình tham vấn, danh sách này đã được rút gọn và hiện chỉ chiếm khoảng 10% tổng giá trị xuất khẩu gỗ cứng của Hoa Kỳ vào EU.

Các mặt hàng nằm trong diện bị đánh thuế bao gồm gỗ xẻ, ván gỗ, gỗ ván ép và khuôn gỗ. Trong khi đó, những sản phẩm có giá trị lớn như gỗ sồi và các loại gỗ cứng khác đã được loại khỏi danh sách. Mức thuế đối ứng mà EU áp dụng là 25%, còn Hoa Kỳ đang áp thuế 20% đối với sản phẩm gỗ từ EU. Tuy nhiên, nếu các cuộc đàm phán không đạt được thỏa thuận, các sản phẩm như đồ nội thất và gỗ chế biến sâu từ cả hai phía có thể tiếp tục chịu mức thuế cao. Các mức thuế mới dự kiến sẽ có hiệu lực từ ngày 16/07/2025.



TIN LIÊN QUAN



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường EU, T3/2025



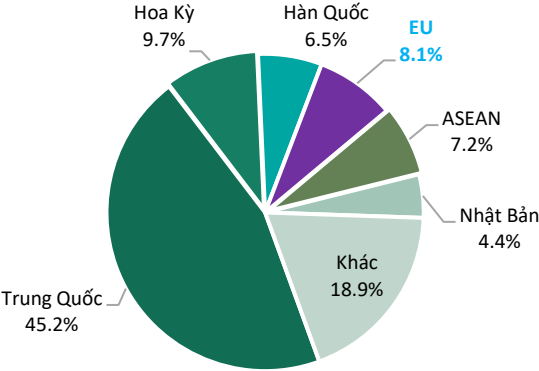
Tăng **63,4%** so với T2/2025

Tăng **29,4%** so với T3/2024

Cao hơn **12,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **91,1 tr.USD**, đạt **28,8%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường EU, T3/2025



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường EU, T3/2025

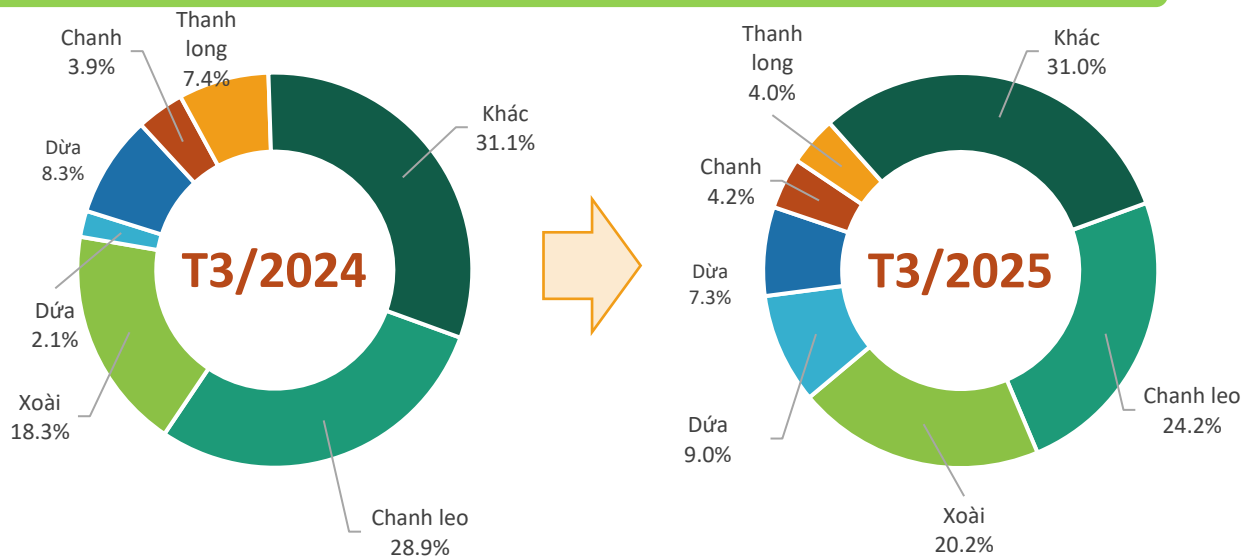


Nguồn: Cục Hải quan



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



Dứa

Kim ngạch: **3,5** triệu USD
Tăng **79,5%** so với T2/2025
Tăng **446,3%** so với T3/2024



Dừa

Kim ngạch: **2,8** triệu USD
Tăng **85,3%** so với T2/2025
Tăng **13,3%** so với T3/2024



Chanh leo

Kim ngạch: **9,4** triệu USD
Tăng **108,6%** so với T2/2025
Tăng **8,4%** so với T3/2024



Xoài

Kim ngạch: **7,8** triệu USD
Tăng **23,4%** so với T2/2025
Tăng **43,3%** so với T3/2024



Chanh

Kim ngạch: **1,6** triệu USD
Tăng **67,6%** so với T2/2025
Tăng **39,0%** so với T3/2024



Thanh long

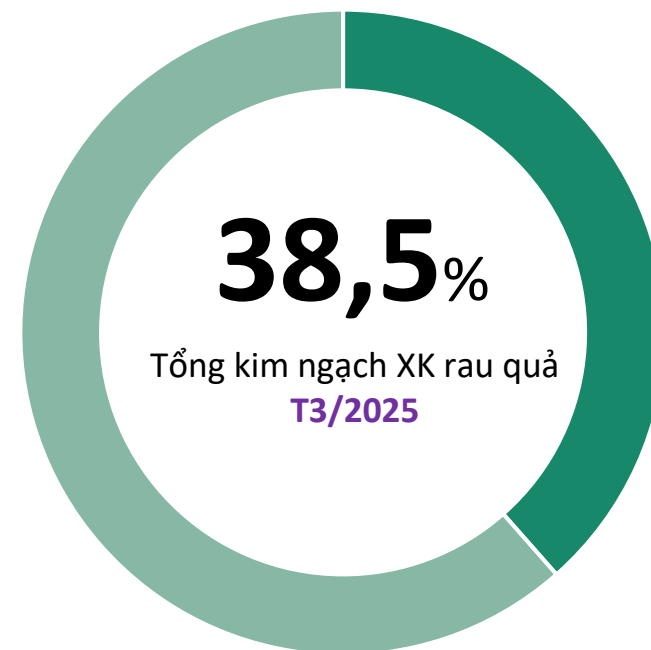
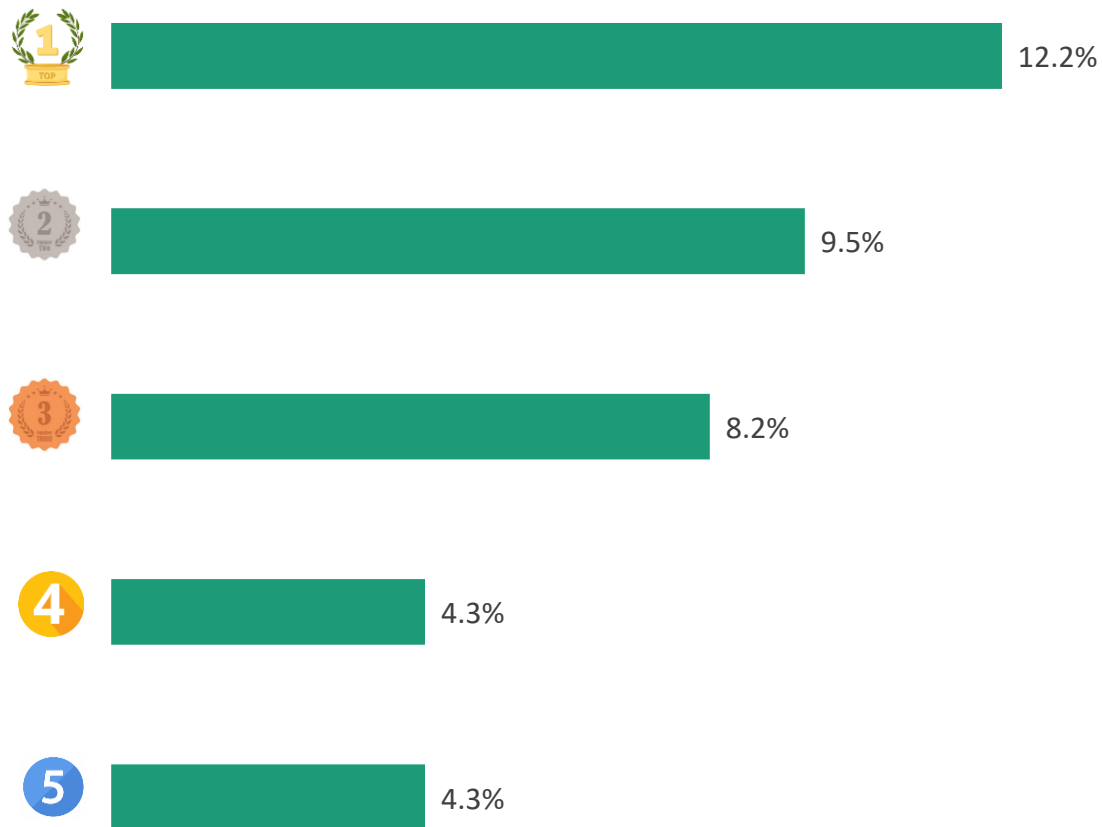
Kim ngạch: **1,6** triệu USD
Tăng **48,9%** so với T2/2025
Giảm **29,8%** so với T3/2024



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu rau quả
sang thị trường EU, T3/2025

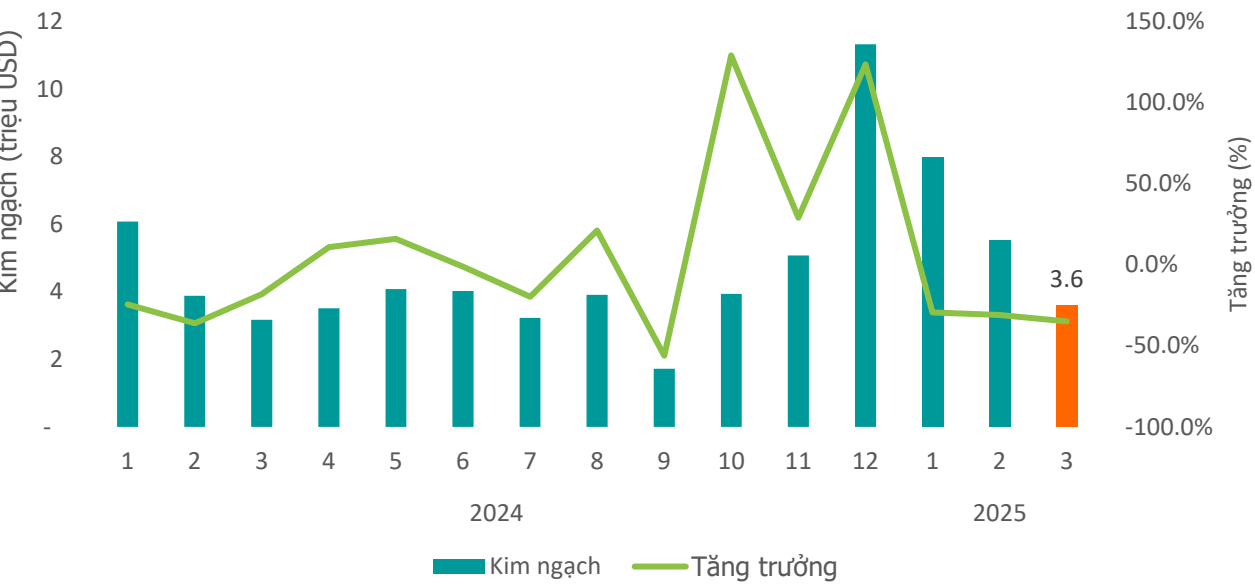
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường EU, T3/2025





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T3/2025



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường EU, T3/2025

KIM NGẠCH

3,6

triệu USD



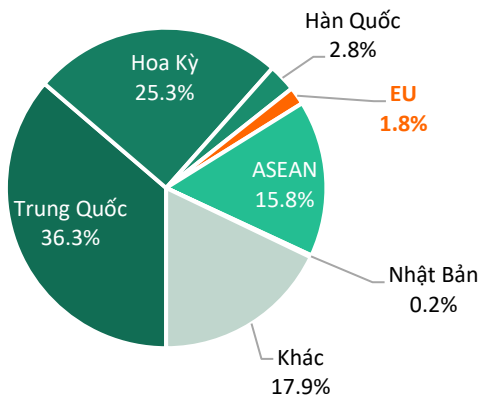
Giảm **35,0%** so với T2/2025

Tăng **12,9%** so với T3/2024

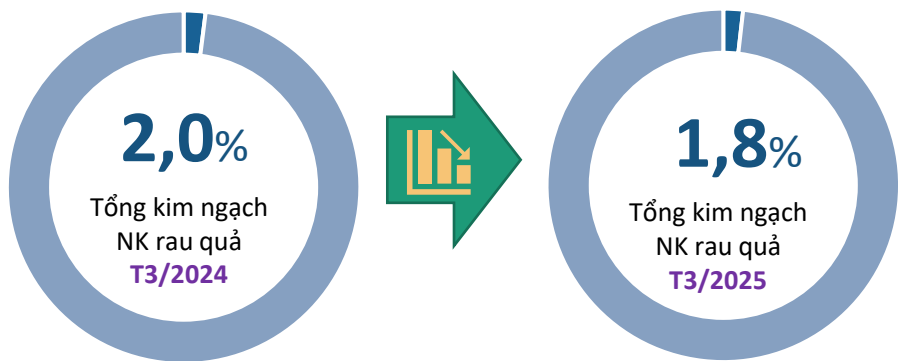
Thấp hơn **0,91 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **17,1 triệu USD**, đạt **31,7%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T3/2025



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T3/2025

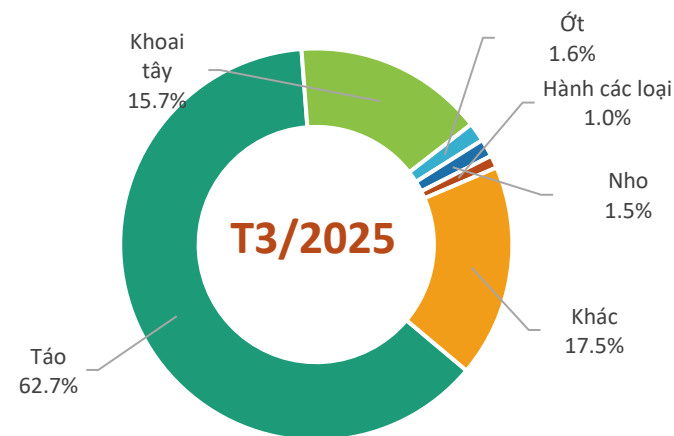
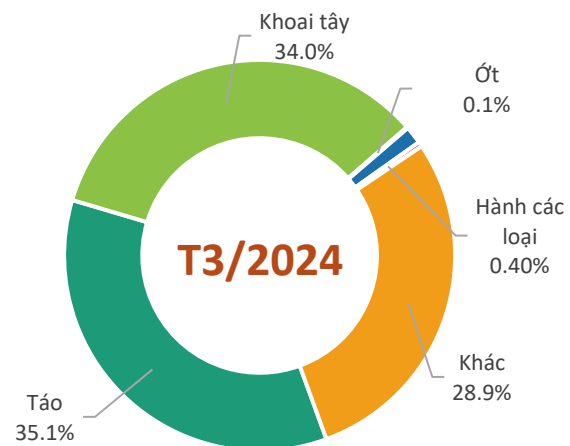


Nguồn: Cục Hải quan



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T3/2025



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường EU, T3/2025



Táo

Kim ngạch: **2,4** triệu USD

Giảm **25,8%** so với T2/2025

Tăng **101,5%** so với T3/2024



Khoai tây

Kim ngạch: **0,6** triệu USD

Giảm **64,4%** so với T2/2025

Giảm **47,9%** so với T3/2024



Ớt

Kim ngạch: **56** nghìn USD

Gấp **17** lần so với T2/2025

Gấp **17** lần so với T3/2024

Xuất khẩu nhiều loại rau quả của Hy Lạp tăng mạnh

Trong giai đoạn từ ngày 1/9/2024 đến 17/4/2025, xuất khẩu nhiều loại rau quả của Hy Lạp đã tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, khối lượng kiwi xuất khẩu đạt 208.679 tấn, tăng 14,2% và lần đầu tiên vượt mốc 200.000 tấn. Xuất khẩu táo cũng tăng 44,7%. Xuất khẩu cà chua tăng 32,3%, đạt 22.700 tấn, chủ yếu sang các nước láng giềng như Bulgaria, Albania và Romania. Xuất khẩu dưa chuột tăng nhẹ 3% so với năm trước. Xuất khẩu cam tăng 4,6% lên 268.834 tấn, và quýt tăng 11,9% lên 151.621 tấn.

Nguồn: Freshplaza.com

Hungary triển khai hỗ trợ cho vườn cây ăn quả bị thiệt hại do sương giá

Từ ngày 6–9/4/2025, Hungary trải qua đợt sương giá đêm bất thường dưới -2°C , gây thiệt hại nặng cho các vườn mơ, hạnh nhân, đào, anh đào và mận đang ra hoa. Hungary có phương án hỗ trợ nông dân nếu đáp ứng đủ điều kiện nhận hỗ trợ như báo cáo thiệt hại. Báo cáo thiệt hại để nhận bồi thường phải nộp trước ngày 31/5.

Biến đổi khí hậu khiến lưu vực Carpathian ấm lên nhanh, mùa đông ôn hòa, cây ra nụ sớm và dễ bị sương giá. Các nhà sản xuất trái cây cần phát triển giải pháp thích ứng mới, vì dự báo đến năm 2050–2060 sản lượng có thể giảm 85–90% do sương giá vào mùa xuân.

Nguồn: Freshplaza.com

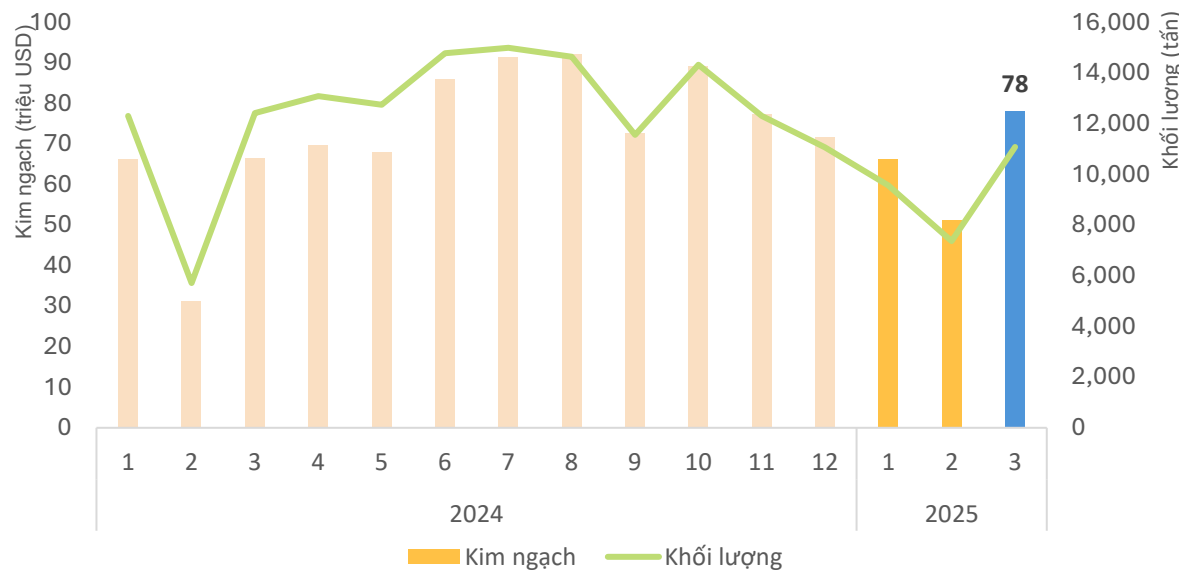


Tin liên quan

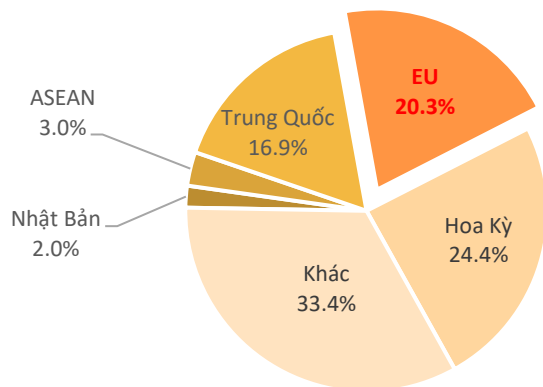


ĐIỀU

Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường EU, T3/2025



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường EU, T3/2025

KIM NGẠCH

73,47 triệu USD

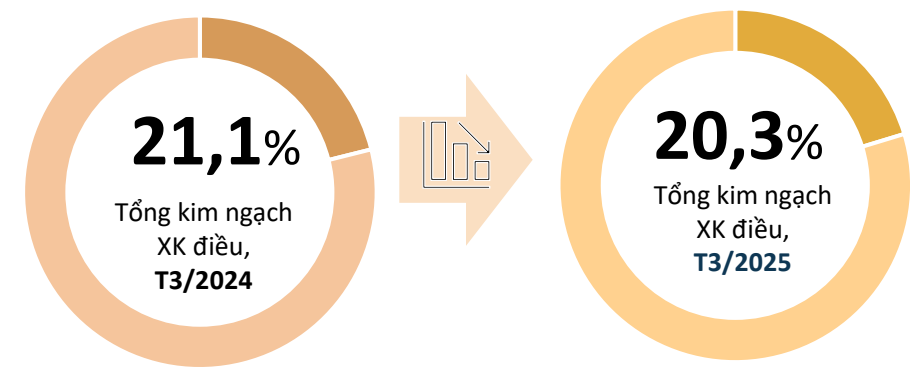
- ↗ Tăng **29,2%** so với T02/2025
- ↗ Tăng **17,4%** so với T3/2024
- ↗ Cao hơn **4,7 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024
- ❖ Lũy kế 03 tháng đầu năm 2025 đạt **195,6 tr.USD**, đạt **22%** kim ngạch năm 2024

KHỐI LƯỢNG

12,5 nghìn tấn

- ↗ Tăng **30,0%** so với T02/2025
- ↘ Giảm **10,9%** so với T3/2024
- ↘ Thấp hơn **1,4 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024
- ❖ Lũy kế 03 tháng đầu năm 2025 đạt **28 nghìn tấn**, đạt **19%** khối lượng năm 2024

Biến động tỷ trọng giá trị điều của VN sang thị trường EU, T3/2025

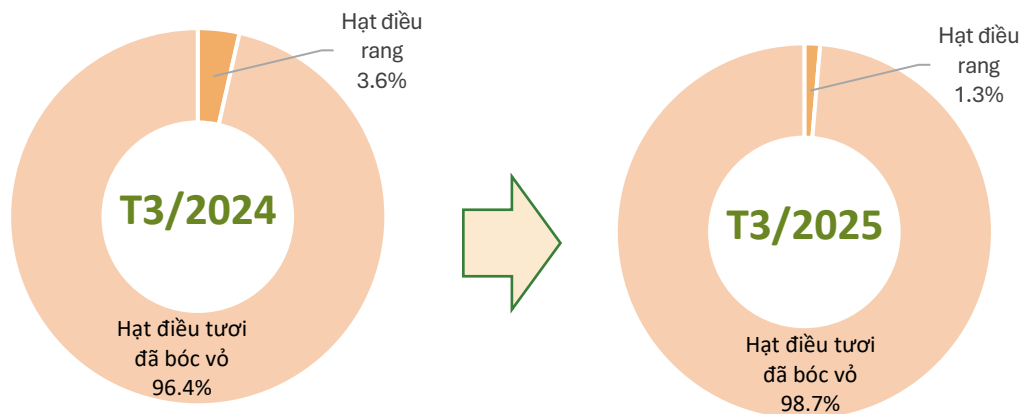


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

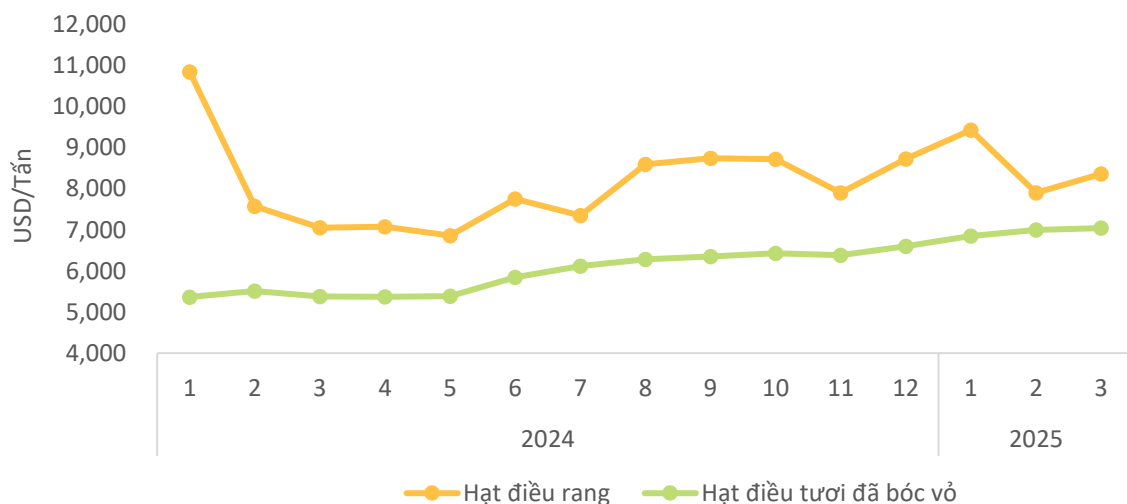


ĐIỀU

Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường EU, T3/2025



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường EU, T3/2025



Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **50,33** triệu USD

Tăng **18%** so với T02/2025

Tăng **53%** so với T3/2024



Điều rang

Kim ngạch: **0,89** triệu USD

Giảm **56%** so với T02/2025

Tăng **20%** so với T3/2024

Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **7.041** USD/tấn; **tăng 0,6%** so với tháng trước; và **tăng 31%** so với cùng kỳ năm 2024.

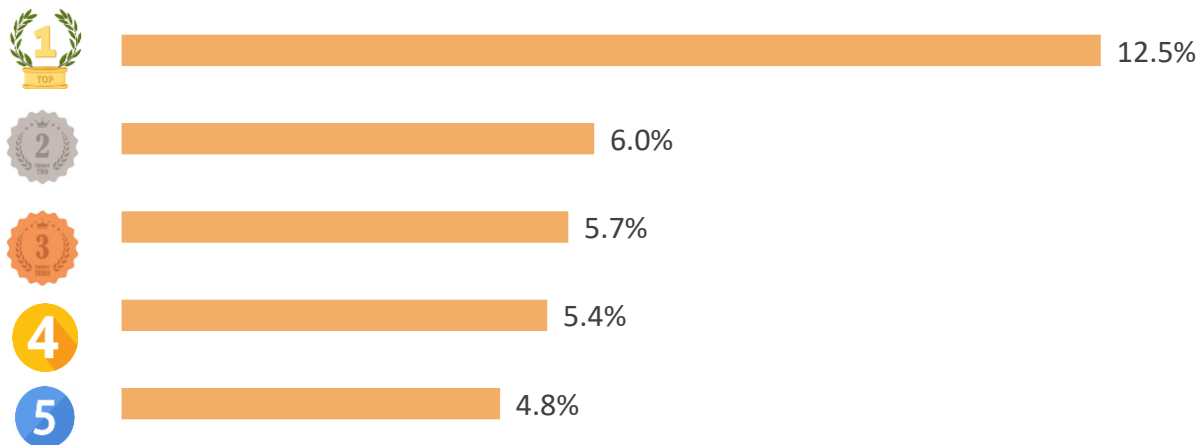
Điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2025 ở mức **8.362** USD/tấn; **tăng 5,9%** so với tháng trước; và **tăng 18,6%** so với cùng kỳ năm 2024.

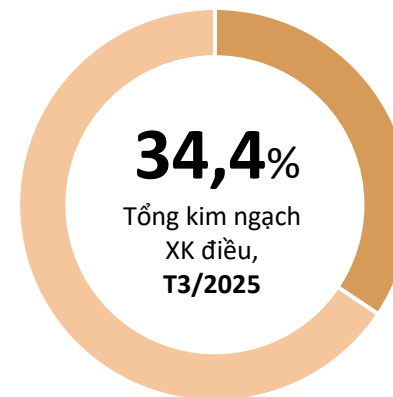


ĐIỀU

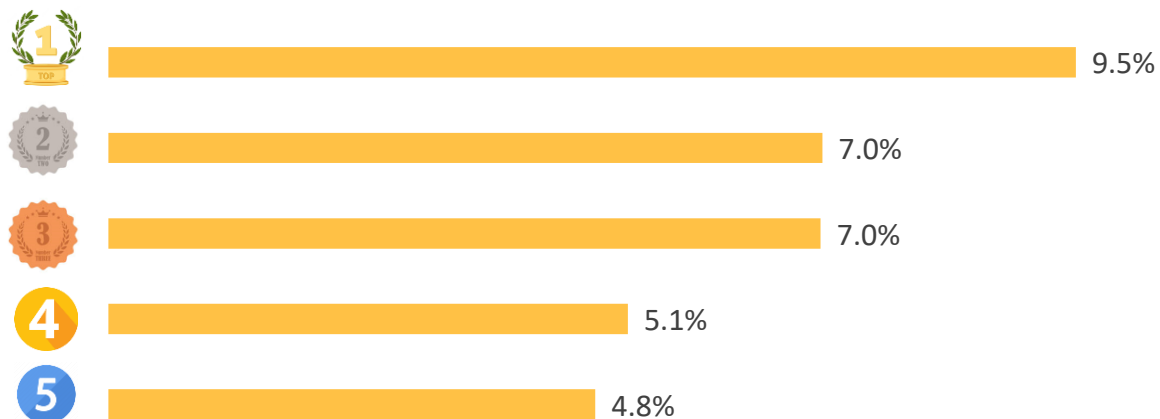
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



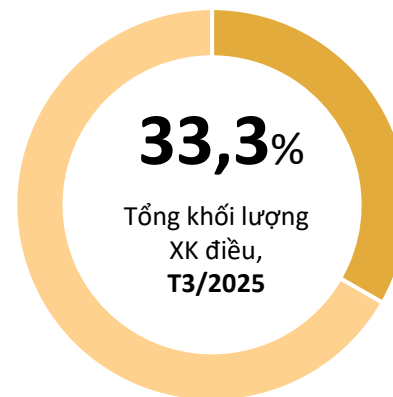
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường EU, T3/2025



Nhập khẩu hạt điều của EU lập kỷ lục trong quý I/2025

Quý I/2025, lượng hạt điều nhập khẩu của EU đạt mức kỷ lục 42.850 tấn, trị giá 273 triệu euro (300 triệu USD), tăng 16% về khối lượng và 42% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Việt Nam hiện chiếm 72% tổng lượng nhập khẩu của EU. Thị phần của điều Việt Nam tại EU có thể tăng do các nhà sản xuất điều Việt Nam có thể chuyển hướng sang EU, Nhật Bản và Trung Đông khi Hoa Kỳ áp thuế lên đến 46% với hàng Việt Nam.

Bờ Biển Ngà là nhà cung cấp hạt điều lớn thứ hai cho EU, ghi nhận mức tăng 43% nhờ sản lượng vụ mùa cao. Ấn Độ là nhà cung cấp lớn thứ ba, tăng 8% nhưng bị hạn chế bởi nhu cầu nội địa cao.

Trong khối EU, Đức là nước nhập khẩu hạt điều lớn nhất với 33% thị phần, tiếp theo là Hà Lan (29%), còn Tây Ban Nha và Ý cùng chiếm 9%.

Nguồn: Theo mundus-agri.eu





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường EU, T03/2025



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường EU, T03/2025

KIM NGẠCH
5,5 triệu USD



↗ Tăng **35,5%** so với T02/2025

↗ Tăng **0,05%** so với T03/2024

↓ Thấp hơn **1,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **15** triệu USD, đạt **18,9%** kim ngạch 2024

KHỐI LƯỢNG
6,8 nghìn tấn



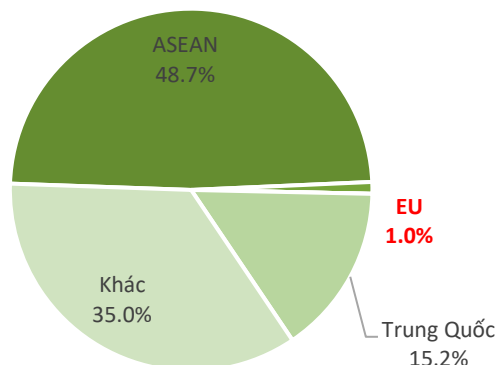
↗ Tăng **42,5%** so với T02/2025

↗ Tăng **6,5%** so với T03/2024

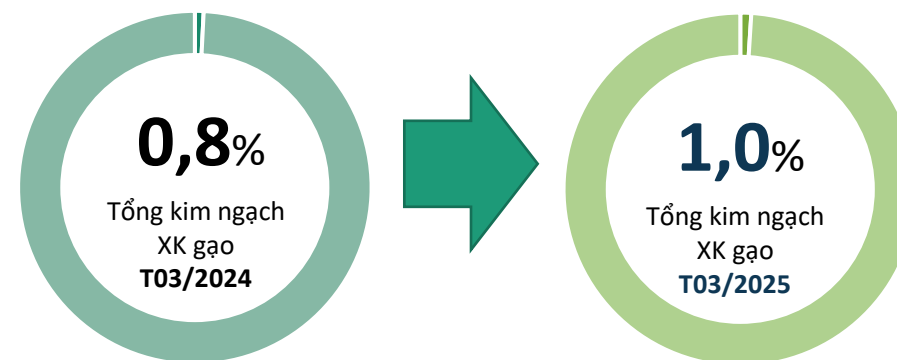
↓ Thấp hơn **2,378 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 3 tháng đầu năm 2025 đạt **18** nghìn tấn, đạt **18,8%** lượng năm 2024

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường EU, T03/2025



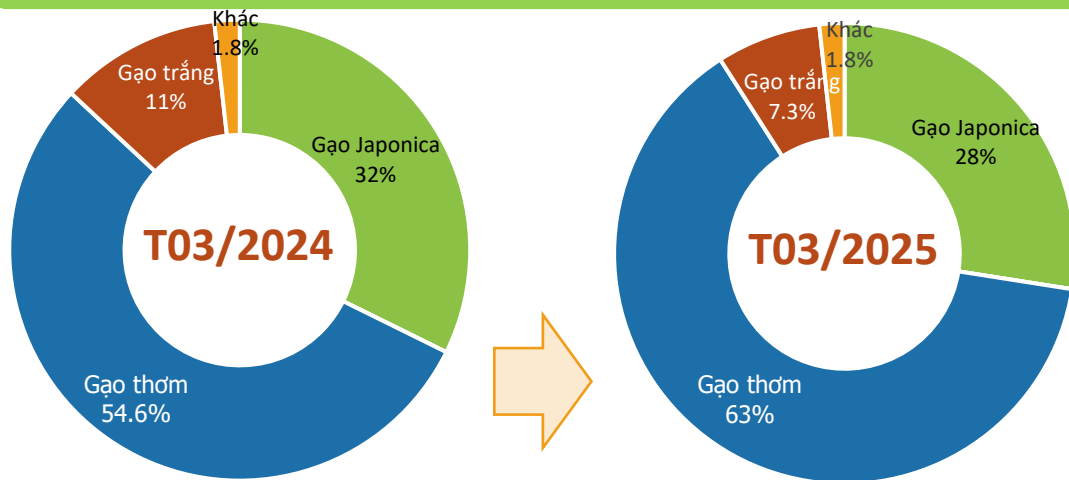
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường EU, T03/2025



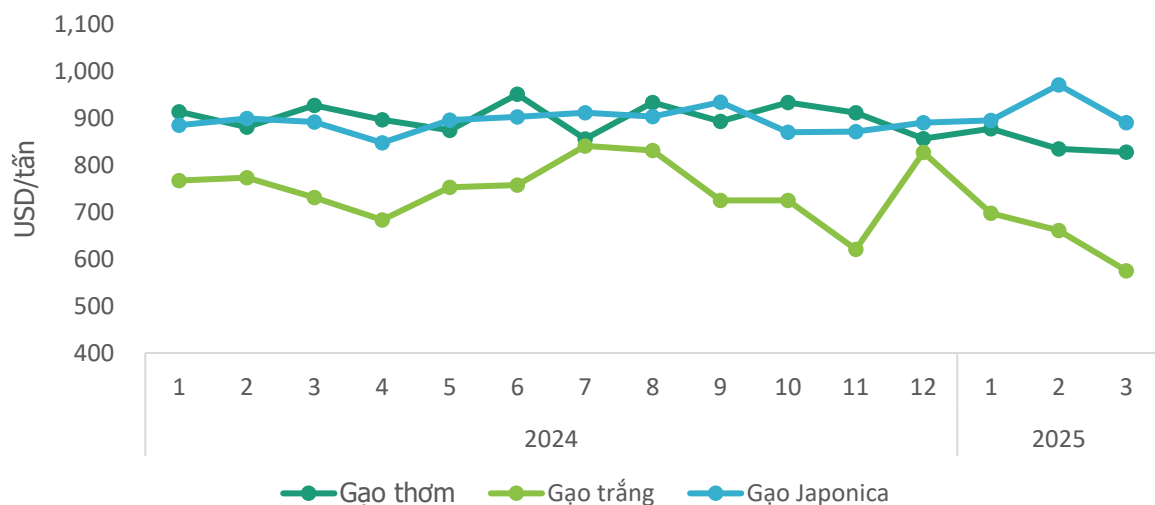


LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường EU, T03/2025



Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường EU, T03/2025



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường EU, T03/2025



Gạo thơm

Kim ngạch: **3,5** triệu USD
Tăng **28%** so với T02/2025
Tăng **16%** so với T03/2024



Gạo Japonica

Kim ngạch: **1,5** triệu USD
Tăng **38%** so với T02/2025
Giảm **15%** so với T03/2024



Gạo trắng

Kim ngạch: **0,4** triệu USD
Tăng **82%** so với T02/2025
Giảm **35%** so với T03/2024

Gạo Japonica

Giá xuất khẩu bình quân trong T03/2025 ở mức **891** USD/tấn; **giảm 8%** so với tháng trước; và **giảm 0,2%** so với cùng kỳ năm 2024.

Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T03/2025 ở mức **828** USD/tấn; **giảm 1%** so với tháng trước; và **giảm 11%** so với cùng kỳ năm 2024.

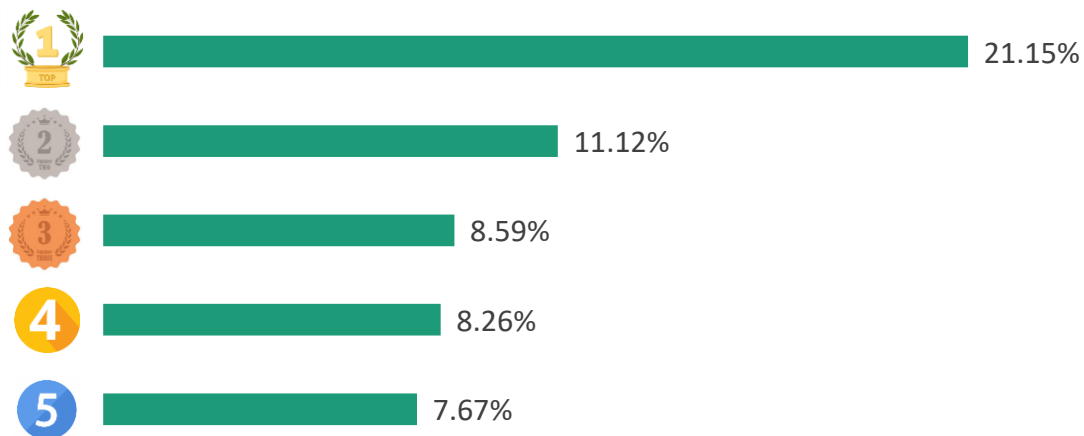
Gạo trắng

Giá xuất khẩu bình quân trong T03/2025 ở mức **576** USD/tấn; **giảm 13%** so với tháng trước; và **giảm 21%** so với cùng kỳ năm 2024.

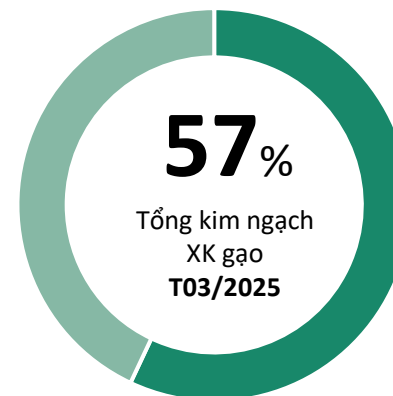


LÚA GẠO

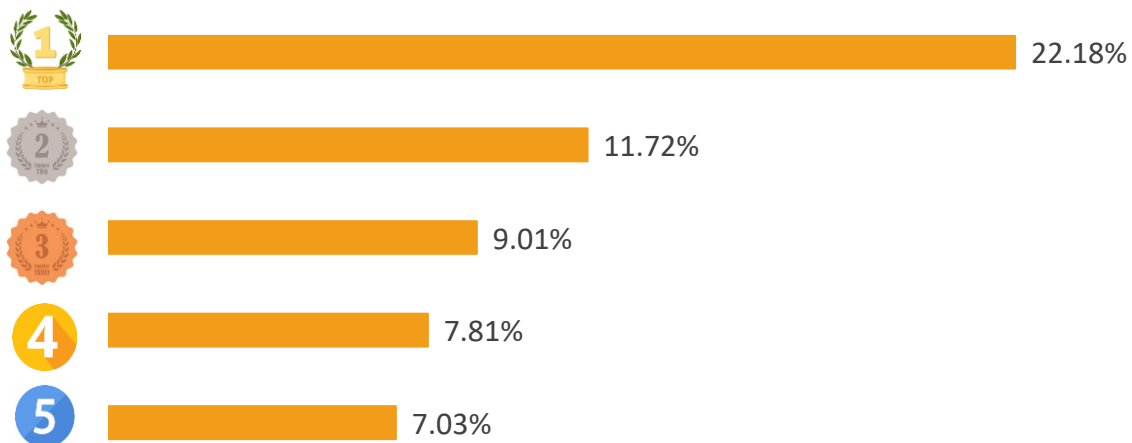
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường EU, T03/2025



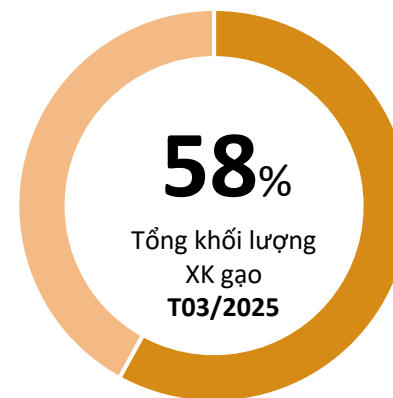
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường EU, T03/2025



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường EU, T03/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang thị trường EU, T03/2025





Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo